

TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN BÀI HỌC CỦA Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG

NGUYỄN VĂN THANH

Cách đây 75 năm, qua làn sóng Đài Tiếng nói Việt Nam, Nhân dân cả nước từ Lạng Sơn đến Cà Mau trân trọng và xúc động lắng nghe lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Bác Hồ. Lời kêu gọi kháng chiến của Bác Hồ là một bản cương lĩnh kháng chiến mang tính khái quát cao, chứa đựng tư tưởng, quan điểm, đường lối chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc, lâu dài, tự lực cánh sinh và nhất định thắng lợi.

Đúng 20 giờ ngày 19/12/1946, lệnh nổ súng kháng chiến trên toàn quốc bắt đầu. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ Chủ tịch vang lên, thúc giục quân dân cả nước đồng lòng đứng lên cứu Tổ quốc.

“Hỡi đồng bào toàn quốc!

Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta đã nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa.

Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ...” (1).

Toàn thể dân tộc Việt Nam buộc phải đứng lên cầm súng chống thực dân Pháp là một tình thế bất đắc dĩ. Vì yêu chuộng hòa bình, chúng ta đã nhân nhượng quá nhiều. Sự nhân nhượng chỉ có giới hạn. Khi độc lập của Tổ quốc, tự do cho Nhân dân Việt Nam không còn bảo đảm được nữa, khi mà lòng nhẫn nhịn, hòa khí nhún nhường để gìn giữ hòa bình buộc phải thay thế bằng lòng tự hào dân tộc, khí phách quật cường

người Việt Nam thì hào khí “Sát thát” của cha ông lại được nhân thành tinh thần “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, “Thà chết không chịu làm nô lệ”.

Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ Chủ tịch là tiếng gọi của non sông đất nước, là mệnh lệnh cách mạng tiến công, thôi thúc, giục giã mọi người Việt Nam đứng dậy cứu nước, chấm dứt chiến tranh, đi đến hòa bình. Khát vọng yêu chuộng hòa bình đã khắc sâu trong tâm khảm người Việt Nam trong suốt hai cuộc kháng chiến chống thực dân và đế quốc. Khát vọng đó đã được thực hiện bằng chiến thắng Điện Biên Phủ ngày 7/5/1954, và đặc biệt là sau thắng lợi trọn vẹn 30/4/1975.

Để chấm dứt chiến tranh, khôi phục hòa bình vĩnh viễn ở Việt Nam và giữ gìn hòa khí với các nước, ngay sau kết thúc chiến tranh, Chính phủ và Nhân dân Việt Nam đã chủ động đẩy mạnh thực hiện chính sách đối ngoại hòa bình. Đường lối đối ngoại Việt Nam sẵn sàng làm bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển đã được Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta nhất quán triển khai thực hiện sâu rộng và liên tục trong mọi thời kỳ, trên mọi lĩnh vực. Đặc biệt, chúng ta đã chủ động hòa giải với các nước đã từng gây ra chiến tranh và tham chiến ở Việt Nam. Với tinh thần hòa bình, hợp tác và nhân đạo, Việt Nam không chỉ tích cực giải quyết vấn đề tù binh mà còn đẩy nhanh tiến trình tìm kiếm, trao trả hài cốt những quân

nhân Mỹ mất tích sau chiến tranh. Chúng ta đã chủ động đẩy mạnh các quan hệ hợp tác trên tất cả các lĩnh vực nhằm bình thường hóa quan hệ với Hoa Kỳ. Những nỗ lực đó của Chính phủ và Nhân dân Việt Nam, không chỉ được nhân dân các nước, các lực lượng yêu chuộng hòa bình, cộng đồng trên thế giới hoan nghênh, ghi nhận mà ngay cả những chính phủ, gia đình và nhân dân những nước trước đây đã từng có thái độ thù địch, tham gia chiến tranh ở Việt Nam đánh giá cao.

Với bản chất yêu chuộng hòa bình, nhưng lại phải chịu đựng sự tàn phá nặng nề bởi hai cuộc chiến tranh, Nhân dân Việt Nam càng thấu hiểu những giá trị của hòa bình, độc lập và tự do. Lời kêu gọi: *“Chúng ta muốn hòa bình”* của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp không chỉ vang vọng và khắc sâu trong tâm khảm mọi thế hệ người Việt Nam, mà đó còn chính là những tư tưởng chỉ đạo cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

Với thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến toàn dân, mở đầu vào ngày 19/12/1946, Việt Nam đã trở thành một nước anh hùng, đi tiên phong trong phong trào giải phóng dân tộc. Đại tá Vũ Như Khôi đã viết: *“Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến đã để lại cho chúng ta một bài học quý giá, đồng thời cũng là lời cảnh báo đối với các thế lực xâm lược rằng: Mỗi khi Tổ quốc Việt Nam bị xâm lăng thì cả dân tộc Việt Nam sẽ nhất tề đứng lên chiến đấu bảo vệ Tổ quốc..., với ý chí, quyết tâm thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ, chúng ta có đủ sức mạnh cả về vật chất lẫn tinh thần để đánh thắng mọi kẻ thù xâm lược, bất kể chúng lớn mạnh thế*

nào và từ đâu tới” (2).

75 năm trôi qua, lời kêu gọi thiêng liêng ấy đã hun đúc và nhân lên sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng, tạo nên những chiến công rạng rỡ trong các cuộc chiến tranh giữ nước vĩ đại, trong sự nghiệp đổi mới đất nước hôm nay vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Những chiến công ấy, những thành tựu ấy là minh chứng sinh động của ý Đảng, hợp lòng Dân; của ý chí tự hào, tự tôn dân tộc; của khí phách không chịu nghèo nàn, nô lệ, đưa chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến đấu vào công cuộc xây dựng để Tổ quốc ta sớm sánh vai với các cường quốc năm châu!

Kiên định, vững vàng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời không ngừng bổ sung, phát triển sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam” (3), được khẳng định một lần nữa tại Đại hội XIII của Đảng. Với lập trường kiên định, bản lĩnh vững vàng, quyết tâm cao, nỗ lực lớn và sự đồng sức, đồng lòng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam sẽ ngày càng rõ nét hơn, sự nghiệp đổi mới và phát triển ở Việt Nam sẽ ngày càng đạt được những thành tựu to lớn hơn.

Lời kêu gọi của Bác năm nào, đã và đang cổ vũ toàn dân tộc ta xốc tới tương lai! ■

Tài liệu tham khảo:

1. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, Tập 4, tr.534.
2. Đại tá, PGS.TS. Vũ Như Khôi - Viện Khoa học Xã hội nhân văn quân sự, Bộ Quốc phòng - *“Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” - Lời thề thiêng liêng bảo vệ Tổ quốc của dân tộc Việt Nam*, tr.245.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021, Tập 1, tr.40-41.